

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **87/2022/HS-ST**
Ngày 25-11-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tuấn Tú

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quốc Văn Tài

2. Bà Lê Thị Thanh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Thị Hanh, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Tú, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Đỗ Thu H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 20/5/1988 tại huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Tổ dân phố V, thị trấn V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; anh, chị, em ruột: Có 02 chị em, bị cáo là thứ hai; con ông Đỗ Khắc P, sinh năm 1960 và bà Lương Thị H, sinh năm 1959; chồng, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

* Bị hại: Anh Hà Đức T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang (*Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt*).

* Người làm chứng:

1. Chị Ma Hương L, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

2. Anh Lý Văn V, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

3. Anh Nguyễn Đình D, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

4. Anh Hà Văn Q, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

5. Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

6. Anh Nông Thành T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tổ dân phố V, thị trấn V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Những người làm chứng đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 01/10/2021, Đỗ Thu H sinh năm 1988, trú tại tổ dân phố V, thị trấn V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang cùng với Hà Đức T sinh năm 1990, trú tại thôn Đ, xã N; Ma Hương L sinh năm 1982, Lý Văn V sinh năm 1996, đều trú tại thôn B, xã N, huyện C; Nguyễn Đình D sinh năm 1983, trú tại thôn N, xã H; Hà Văn Q sinh năm 1979, trú tại thôn L, xã H, huyện C; Hoàng Thị T sinh năm 1986, trú tại thôn T, xã V, huyện C đến quán “Tuấn L Dê N” thuộc số nhà 419, tổ dân phố V, thị trấn V, huyện C ăn cơm, uống rượu. Trong lúc ăn cơm, Hà Đức T lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A71 của mình ra để trên mặt ghế bên cạnh chiếc sập T và mọi người đang ngồi. Khoảng 15 giờ cùng ngày, trong lúc ăn cơm, uống rượu Đỗ Thu H thấy một số người ngồi cùng mâm cơm đã ra về, còn T đi lên tầng 2 của quán để giao lưu, điện thoại vẫn để trên ghế nên H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại nêu trên của T. Lợi dụng lúc mọi người không để ý nên H cầm lấy chiếc điện thoại của T cất vào túi xách của mình, sau đó H đi về nhà cất giấu chiếc điện thoại đã trộm cắp được trên tủ gỗ của gia đình rồi đi ngủ. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, T quay trở lại mâm cơm thì không thấy chiếc điện thoại của

mình nên T đã mượn điện thoại của mọi người gọi cho H hỏi “Chị ơi, chị có thấy cái điện thoại của em không, em bị mất rồi”, H trả lời “Không, thế thấy điện thoại chưa” rồi tắt máy. Để tránh T nghi ngờ, H quay lại quán Tuấn L hộ T tìm điện thoại. Đến 17 giờ cùng ngày, do không thấy điện thoại nên T, H và mọi người còn lại ở quán đi về.

Đến khoảng tháng 4/2022 (không xác định được ngày cụ thể), H nghĩ T đã quên đặc điểm chiếc điện thoại Samsung Galaxy A71 của mình, nên H lấy chiếc điện thoại trộm cắp được đem ra sử dụng. H sử dụng chiếc điện thoại này đến ngày 21/7/2022 thì T phát hiện và đến Cơ quan Công an trình báo sự việc.

Tại kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 03/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A71 mua mới tháng 8/2020, đã qua sử dụng tại thời điểm tháng 10/2021 có giá trị là 7.042.000 đồng (Bảy triệu, không trăm bốn mươi hai nghìn đồng chẵn).

Tại bản Cáo trạng số: 86/CT-VKSCH ngày 28/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố Đỗ Thu H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Đỗ Thu H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Thu H từ 07 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về vật chứng: Áp dụng 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Trả lại cho bị cáo Đỗ Thu H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu I PHONE 6S, màu bạc, máy cũ đã qua sử dụng.

Ngày 04/10/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A71, vỏ màu đen cho anh Hà Đức T là chủ sở hữu hợp pháp. Do vậy không đề nghị xem xét giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại đã nhận lại tài sản và không có đề nghị, yêu cầu gì thêm do vậy không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, sống phụ thuộc gia đình nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Thu H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi “Trộm cắp tài sản”, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị hại Hà Đức T vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo và Cáo trạng của Viện kiểm sát. Tại đơn xin xét xử vắng mặt anh T xác định đã nhận lại chiếc điện thoại mà bị cáo đã trộm cắp, điện thoại không bị hư hỏng nên không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai có trong hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Đỗ Thu H tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 ngày 01/10/2021, tại tổ dân phố V, thị trấn V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, Đỗ Thu H đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu

SAMSUNG GALAXY A71, trị giá 7.042.000 đồng (*Bảy triệu không trăm bốn mươi hai nghìn đồng*) của anh Hà Đức T; đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như kết luận của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bố mẹ bị cáo là ông Đỗ Khắc P và bà Lương Thị H là người trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã thôi việc và được hưởng trợ cấp một lần của Nhà nước, bị hại Hà Đức T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, trước đó bị cáo không có ý định trộm cắp tài sản nhưng lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại, bị cáo đã nảy sinh ý định và trộm cắp tài sản. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện do đó cần phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình và áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành con người lương thiện mà cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo được hưởng án treo đồng thời ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do hiện tại bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Ngày 25/7/2022 Cơ quan điều tra đã thu giữ của Đỗ Thu H 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A71, vỏ màu đen, máy cũ đã qua sử dụng và 01 điện thoại nhãn hiệu I PHONE 6S, màu bạc, máy cũ đã qua sử dụng.

Ngày 04/10/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A71, vỏ màu đen, máy cũ đã qua sử dụng cho anh Hà Đức T là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu I PHONE 6S, màu bạc, máy cũ đã qua sử dụng, xét thấy tài sản thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hà Đức T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thu H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Thu H 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 25/11/2022.

Giao bị cáo Đỗ Thu Hà cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Đỗ Thu H 01 điện thoại di động nhãn hiệu I PHONE 6S, màu bạc, máy cũ đã qua sử dụng.

Đặc điểm, tình trạng tài sản theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C lập ngày 16/11/2022.

4. Về án phí: Bị cáo Đỗ Thu H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh TQ;
- VKSND huyện CH;
- Sở tư pháp;
- Cơ quan ĐT CA huyện CH;
- Cơ quan THAHS CA huyện CH;
- Chi cục THADS huyện CH;
- Phòng HSNV CA tỉnh TQ;
- UBND thị trấn V;
- Bị cáo, bị hại;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tuấn Tú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Quốc Văn Tài - Lê Thị Thanh Tâm

Lê Tuấn Tú

